

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2025/HS-PT

Ngày: 26 – 3 – 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Tùng

Các Thẩm phán: Ông Trần Khắc Hoàng, bà Trương Thị Lệ Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 05/2025/TLPT – HS ngày 08/01/2025 do có kháng cáo của các bị cáo Cù Thị Mai Hương, Thái Thị Phụng, Trần Mạnh Oai đối với bản án hình sự sơ thẩm số 47/2024/HS-ST ngày 26/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2025/QĐXXPT-HS ngày 14/02/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

Các bị cáo kháng cáo:

1. Cù Thị Mai Hương

Sinh ngày: 27/9/1983 tại xã Sơn Bình, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố 1, thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ. Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: nguyên cán bộ thuế. Con ông Cù Xuân Luận và bà Nguyễn Thị Mai. Có chồng Nguyễn Sỹ Hùng và 03 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam kể từ ngày 25/4/2024 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Cù Thị Mai Hương:

Ông Nguyễn Thành Trung và ông Nguyễn Duy Trường – Luật sư thuộc Công ty luật TNHH MTV Nam Sơn – số 141 Nguyễn Thị Nhung, KĐT Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh. Vắng mặt (Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Cù Thị Mai Hương không yêu cầu các Luật sư nêu trên bào chữa cho bị cáo).

2. Thái Thị Phụng

Sinh ngày: 16/10/1983 tại xã Đức Lâm, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 1, phường Nam Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ. Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Kế toán. Con ông Thái Quốc Vy và bà Phạm Thị Hường. Có chồng Mạnh Trọng Mạo (đã ly hôn) và 04 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 19/01/2024, đến ngày 17/6/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam, cho gia đình bảo lãnh. Có mặt.

3. Trần Mạnh Oai

Sinh ngày: 10/8/1975 tại xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Cự Lâm, xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa giáo; Giới tính: Nam. Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Giám đốc Công ty TNHH Kim Ngọc Hoàng. Con ông: Trần Trọng Thảo và bà Trần Thị Kiều. Có vợ Nguyễn Thị Chinh và 05 người con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2022. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 19/01/2024 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Mạnh Oai là Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kim Ngọc Hoàng, mã số thuế 3001855807, địa chỉ thôn Cự Lâm, xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Công ty được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 01/01/2015, với ngành nghề kinh doanh chính là buôn bán vật liệu cát xây dựng. Công ty sử dụng tài khoản số 0201000625248 mở tại Ngân hàng Vietcombank Chi nhánh Hà Tĩnh. Từ khi thành lập Công ty, Oai thuê ông Bùi Xuân Tiến, sinh năm 1952, trú tại Phường Bắc Hồng, Thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh làm kế toán. Đến ngày 20/7/2021 thì ông Tiến mất. Qua sự giới thiệu của Cù Thị Mai Hương - Quyền Đội trưởng Đội kiểm tra thuế của Chi cục thuế khu vực Thị xã Hồng Lĩnh - Can Lộc, Oai đã thuê Thái Thị Phụng, sinh năm 1983 trú tại tổ dân phố 7, phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh làm kế toán cho Công ty (Phụng làm đến tháng 4/2022 thì báo với Oai nghỉ việc). Quá trình làm việc tại Công ty Kim Ngọc Hoàng, Oai không ký kết hợp đồng lao động với Phụng.

Vào tháng 8/2021, Cù Thị Mai Hương đã bàn bạc, trao đổi với Trần Mạnh Oai về việc bán hóa đơn giá trị gia tăng (GTGT) nhưng không có hàng hoá dịch vụ kèm theo (hóa đơn khống) cho các Công ty có nhu cầu mua hoá đơn để thu

lợi và Oai sẽ được trích lại từ 4% đến 5% giá trị tiền hàng trên từng hóa đơn, Oai đồng ý.

Để thực hiện việc bán hóa đơn GTGT không của Công ty Kim Ngọc Hoàng, ngoài số hóa đơn còn lại theo mẫu số 01GTGT3/001, ký hiệu NH/16P do Trần Mạnh Oai đặt in sử dụng thì tháng 10/2021, Hương chỉ đạo Phụng liên hệ Công ty cổ phần in Trí Tuệ, địa chỉ tại Thành phố Hà Tĩnh để đặt in 10 quyển hóa đơn GTGT giấy, mỗi quyển 3 liên gồm 500 số hóa đơn từ số 000001 đến số 0000500, mẫu số 01GTGT3/001, ký hiệu NH/21P. Sau khi đặt in hóa đơn, Phụng đã thực hiện kê khai, phát hành 500 số hóa đơn trên tại cơ quan thuế để sử dụng. Đến tháng 4/2022, Cơ quan thuế quy định bắt buộc doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử thì Hương chỉ đạo Phụng đặt mua phần mềm hóa đơn điện tử của Công ty Kim Ngọc Hoàng (gói 2000 số) của đơn vị Viettel và sử dụng USB Tucken để thao tác xuất bán hóa đơn GTGT theo sự chỉ đạo của Hương.

Khi các Công ty có nhu cầu mua hoá đơn GTGT thì Cù Thị Mai Hương và Thái Thị Phụng soạn thảo Hóa đơn GTGT, Hợp đồng mua bán, biên bản thanh lý đưa cho Oai ký, đóng dấu. Để hợp thức việc mua bán hoá đơn (hình thức thanh toán chuyển khoản đối với các hoá đơn có giá trị trên 20.000.000 đồng) thì các Công ty mua hoá đơn chuyển tiền vào tài khoản số 0201000625248 của Công ty Kim Ngọc Hoàng tại Ngân hàng Vietcombank hoặc Cù Thị Mai Hương chỉ đạo Thái Thị Phụng chuẩn bị khoản tiền theo giá trị thanh toán ghi trên hóa đơn để chuyển vào tài khoản các cá nhân mua hóa đơn sau đó rút ra, nộp vào tài khoản Công ty sử dụng hóa đơn để thanh toán cho Công ty Kim Ngọc Hoàng. Sau đó, Trần Mạnh Oai rút Sec tiền mặt ra rồi chuyển tiền vào tài khoản số 0201000721079 của Cù Thị Mai Hương tại Ngân hàng Vietcombank và cá nhân khác theo sự chỉ đạo của Hương. Đến khoảng tháng 6/2022, Oai chuyển tiền từ tài khoản Công ty vào tài khoản cá nhân Trần Mạnh Oai, số tài khoản 1027578946 mở tại Ngân hàng Vietcombank, tiếp đó, chuyển tiền từ tài khoản này vào tài khoản Vietcombank của Hương hoặc các cá nhân khác hoặc giao trả tiền mặt theo sự chỉ đạo của Hương; số tiền còn lại là của cá nhân Oai được hưởng lợi từ việc bán hóa đơn GTGT không. Từ tháng 4/2022, sau khi áp dụng hóa đơn điện tử thì các thủ tục như thế nào Oai không biết và không phải ký trên hóa đơn, các thủ tục xuất bán hóa đơn do Hương chỉ đạo Phụng thực hiện. Việc hợp thức thanh toán dòng tiền thì cũng giống hóa đơn giấy.

Từ năm 2015 đến tháng 12/2022, Công ty Kim Ngọc Hoàng đã kê khai sử dụng trên hệ thống thuế 1.065 hóa đơn GTGT, cụ thể:

- Đối với hoá đơn GTGT ký hiệu NH/16P: trong năm 2021, sử dụng 108 số hoá đơn GTGT từ số 143 đến số 250, trong đó huỷ 16 số hóa đơn.

- Đối với hoá đơn GTGT ký hiệu NH/21P: trong năm 2021, sử dụng 291 số hoá đơn GTGT từ số 1 đến số 291, trong đó huỷ 33 số hóa đơn.

- Đối với hoá đơn giấy GTGT ký hiệu NH/21P: trong năm 2022, sử dụng 209 số hoá đơn GTGT từ số 292 đến số 500, trong đó huỷ 100 số.

- Đối với hoá đơn điện tử, ký hiệu hoá đơn C22TNH: trong năm 2022, sử dụng 457 số hoá đơn GTGT từ số 1 đến số 457 (07 số trống nội dung), trong đó huỷ 451 số hóa đơn: từ số 1 đến 54; từ số 56 đến 66; từ số 69 đến 71; từ số 72 đến 232; từ số 234 đến 364; số 366; từ số 369 đến số 457 (các hóa đơn số 367, 368 không có thông tin trên hệ thống).

Căn cứ vào các giao dịch tài khoản của Công ty Kim Ngọc Hoàng tại Ngân hàng Vietcombank, Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã trực tiếp làm việc với 109 doanh nghiệp, cá nhân có liên quan, xác định Công ty Kim Ngọc Hoàng đã xuất ra 140 tờ hóa đơn GTGT giấy (liên 2) với tổng giá trị tiền hàng là 13.527.434.967 đồng (mười ba tỷ năm trăm hai mươi bảy triệu bốn trăm ba mươi tư nghìn chín trăm sáu mươi bảy đồng), thuế GTGT 1.352.743.496 đồng (một tỷ ba trăm năm mươi hai triệu bảy trăm bốn mươi ba nghìn bốn trăm chín mươi sáu đồng), tổng giá trị thanh toán 14.880.178.463 đồng (mười bốn tỷ tám trăm tám mươi triệu một trăm bảy mươi tám nghìn bốn trăm sáu mươi ba đồng). Cơ quan Cảnh sát Điều tra chỉ thu giữ được 138 tờ hóa đơn, 02 tờ hóa đơn còn lại các doanh nghiệp đã để thất lạc. Tiến hành khám xét chỗ ở của Trần Mạnh Oai, Cù Thị Mai Hương, Thái Thị Phụng, Cơ quan Cảnh sát Điều tra không thu giữ được hồ sơ, chứng từ, các quyền hóa đơn giấy, dữ liệu điện tử và Tacken chữ ký số của Công ty Kim Ngọc Hoàng.

Trên cơ sở các giao dịch chuyển khoản, các tờ hóa đơn GTGT giấy đã thu giữ tại các công ty, các tờ hóa đơn điện tử đã phát hành và các tài liệu, chứng cứ thu thập được, đủ cơ sở xác định từ tháng 7/2021 đến tháng 12/2022, Công ty Kim Ngọc Hoàng đã xuất **570 hóa đơn GTGT không** cho 109 doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh và tỉnh Nghệ An với tổng giá trị tiền hàng hóa, dịch vụ là 36.737.918.883 đồng (ba mươi sáu tỷ bảy trăm ba mươi bảy triệu chín trăm mười tám nghìn tám trăm tám mươi ba đồng), tiền thuế GTGT 3.673.791.385 đồng (ba tỷ sáu trăm bảy mươi ba triệu bảy trăm chín mươi một nghìn ba trăm tám mươi lăm đồng), trong đó: **122 tờ hóa đơn GTGT giấy** với tổng giá trị tiền hàng hóa, dịch vụ 13.259.602.332 đồng (mười ba tỷ hai trăm năm mươi chín triệu sáu trăm linh hai nghìn ba trăm ba mươi hai đồng), tiền thuế GTGT 1.325.960.232 đồng (một tỷ ba trăm hai mươi lăm triệu chín trăm sáu mươi nghìn hai trăm ba mươi hai đồng); **448 tờ hóa đơn GTGT điện tử** với tổng giá trị tiền hàng hóa 23.478.316.551 đồng (hai mươi ba tỷ bốn trăm bảy mươi tám triệu ba trăm mười sáu nghìn năm trăm năm mươi một đồng), tiền

thuế GTGT 2.347.831.153 đồng (hai tỷ ba trăm bốn mươi bảy triệu tám trăm ba mươi một nghìn một trăm năm mươi ba đồng). Trong đó:

- Trần Mạnh Oai, Cù Thị Mai Hương, Thái Thị Phụng cùng các đồng phạm bán **192 tờ hóa đơn GTGT** khống cho 45 doanh nghiệp với tổng số tiền hàng hóa, dịch vụ là 30.873.279.004 đồng (ba mươi tỷ tám trăm bảy mươi ba triệu hai trăm bảy mươi chín nghìn không trăm linh tư đồng), tiền thuế GTGT 3.087.327.399 đồng (ba tỷ không trăm tám mươi bảy triệu ba trăm hai mươi bảy nghìn ba trăm chín mươi chín đồng), thu lợi bất chính số tiền 4.255.387.132 đồng Trong đó, bị cáo Cù Thị Mai Hương thu lợi bất chính tổng số tiền 2.604.234.132 đồng. Bị cáo Trần Mạnh Oai thu lợi bất chính tổng số tiền 1.312.216.940 đồng. Bị cáo Thái Thị Phụng thu lợi bất chính tổng số tiền 291.984.000 đồng.

- Đối với **378 tờ hóa đơn GTGT** còn lại của Công ty Kim Ngọc Hoàng, Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã áp dụng hết các biện pháp điều tra, tuy nhiên vẫn chưa xác định được người mua và số tiền thu lợi bất chính.

Cụ thể hành vi phạm tội của các bị can và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan như sau:

*** Hành vi bán hoá đơn GTGT trái phép của Cù Thị Mai Hương**

Cù Thị Mai Hương được bổ nhiệm Quyền đội trưởng Đội kiểm tra thuế Chi cục Thuế khu vực Thị xã Hồng Lĩnh - Can Lộc theo Quyết định số 3043/QĐ-CT ngày 04/10/2019 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Hà Tĩnh. Nhiệm vụ của Cù Thị Mai Hương - Quyền đội trưởng Đội kiểm tra thuế là phụ trách chung, phụ trách công tác kiểm tra, quyết toán doanh nghiệp... Lợi dụng chức vụ, quyền hạn được giao, Hương đã cấu kết với Trần Mạnh Oai - Giám đốc Công ty Kim Ngọc Hoàng và Thái Thị Phụng - Kế toán Công ty để liên hệ với các cá nhân, đơn vị có nhu cầu mua hóa đơn GTGT khống, mặt hàng cát nhằm thu lợi bất chính.

Vào tháng 7/2021, Hương chỉ đạo Phụng có công ty nào cần mua hóa đơn thì bán hóa đơn cho khách hàng, với chi phí từ 10% tiền hàng trước thuế ghi trên hóa đơn hoặc theo % tiền hàng trước thuế theo sự chỉ đạo của Hương. Kết quả điều tra xác định Cù Thị Mai Hương bán tổng số **192 tờ hóa đơn GTGT** khống cho 45 doanh nghiệp với tổng số tiền hàng hóa, dịch vụ là 30.873.279.004 đồng (ba mươi tỷ tám trăm bảy mươi ba triệu hai trăm bảy mươi chín nghìn không trăm linh tư đồng), tiền thuế GTGT 3.087.327.399 đồng (ba tỷ không trăm tám mươi bảy triệu ba trăm hai mươi bảy nghìn ba trăm chín mươi chín đồng), 4.255.387.132 đồng, trong đó bị cáo Cù Thị Mai Hương thu lợi bất chính số tiền 2.604.234.132 đồng.

Quá trình điều tra vụ án, Cù Thị Mai Hương không khai báo, quanh co chối tội, gây nhiều khó khăn cho hoạt động điều tra.

*** Hành vi bán hoá đơn GTGT trái phép của Thái Thị Phụng**

Khoảng tháng 7/2021, sau khi ông Tiên - Kế toán Công ty Kim Ngọc Hoàng mất thì Cù Thị Mai Hương gọi điện cho Phượng trao đổi với nội dung: “Em nhận cho chị 08 doanh nghiệp để chị làm kế toán (trong đó có công ty Kim Ngọc Hoàng)”. Sau đó Hương đưa toàn bộ hồ sơ của các doanh nghiệp trên đến nhà giao cho Phượng và trao đổi với Phượng việc Phượng được hưởng số tiền lương hàng tháng khi làm kế toán thuế cho các doanh nghiệp đó, mức lương của Công ty Kim Ngọc Hoàng cụ thể là 800.000 đồng/tháng. Sau khi Phượng làm kế toán của Công ty Kim Ngọc Hoàng một thời gian, Hương trao đổi với Phượng việc Công ty Kim Ngọc Hoàng có lượng hóa đơn cát thừa nên nếu có công ty nào cần mua hóa đơn thì bán hóa đơn GTGT không cho khách hàng với phí bán hóa đơn tùy theo khách hàng, thấp nhất là 10% tiền hàng trước thuế ghi trên hóa đơn hoặc theo % tiền hàng trước thuế ghi trên hóa đơn mà Hương báo.

Đến khoảng tháng 9/2021, Hương báo Phượng đưa toàn bộ hồ sơ của Công ty Kim Ngọc Hoàng, trong đó có quyền hóa đơn GTGT đến cho Hương. Sau đó đến khoảng tháng 10/2021, Hương liên lạc với Phượng để nhờ Phượng đặt một số quyền hóa đơn giấy của Công ty Kim Ngọc Hoàng, chi phí đặt in hóa đơn Hương sẽ trả cho Phượng. Phượng đồng ý và đã liên hệ Công ty In Trí Tuệ để đặt in 10 quyền hóa đơn giấy, mỗi quyền 50 số của Công ty Kim Ngọc Hoàng. Sau đó, Phượng nhận từ Hương số tiền 1.400.000 đồng (một triệu bốn trăm nghìn đồng) để trả cho Công ty In Trí Tuệ. Khi nhận 10 quyền hóa đơn giấy thì Phượng đã giao lại toàn bộ cho Hương. Đến khoảng tháng 4/2022, Cơ quan thuế quy định bắt buộc doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử thì Hương tiếp tục nhờ Phượng đặt mua phần mềm hóa đơn điện tử của Công ty Kim Ngọc Hoàng. Phượng đồng ý và đã mua phần mềm hóa đơn điện tử (gói 2000 số) của đơn vị Viettel, sử dụng USB Token để thao tác xuất bán hóa đơn GTGT theo sự chỉ đạo của Hương.

Để thực hiện việc bán hóa đơn của Công ty Kim Ngọc Hoàng, Hương chỉ đạo Phượng viết một số hóa đơn GTGT giấy và xuất toàn bộ hóa đơn điện tử của Công ty Kim Ngọc Hoàng để bán không cho các doanh nghiệp, cá nhân, đồng thời, trực tiếp liên hệ với một số cá nhân quen biết có nhu cầu mua hóa đơn và thực hiện hợp thức thanh toán dòng tiền đối với các tờ hóa đơn GTGT có giá trị trên 20.000.000 đồng. Kết quả điều tra xác định từ tháng 7/2021 đến tháng 12/2022, Phượng đã giúp sức cho Hương để bán **192 tờ hóa đơn GTGT không** cho 45 doanh nghiệp với tổng số tiền hàng hóa, dịch vụ là 30.873.279.004 đồng (ba mươi tỷ tám trăm bảy mươi ba triệu hai trăm bảy mươi chín nghìn không trăm linh tư đồng), tiền thuế GTGT 3.087.327.399 đồng (ba tỷ không trăm tám mươi bảy triệu ba trăm hai mươi bảy nghìn ba trăm chín mươi chín đồng), trong đó: Phượng trực tiếp liên hệ Bùi Thị Lý, Hoàng Thị Ánh Sương và Nguyễn Thị Ngân để bán **69 tờ hóa đơn không** cho 18 doanh nghiệp

với tổng tiền hàng hóa, dịch vụ là 1.288.720.046 đồng (một tỷ hai trăm tám mươi tám triệu bảy trăm hai mươi nghìn không trăm bốn mươi sáu đồng), tiền thuế GTGT 128.872.004 đồng (một trăm hai mươi tám triệu tám trăm bảy mươi hai nghìn không trăm linh bốn đồng), thu lợi bất chính số tiền 291.984.000 đồng.

Quá trình điều tra Thái Thị Phụng thừa nhận việc giúp sức cho Hương trong việc bán hóa đơn, toàn bộ số tiền thu lợi bất chính Phụng chuyển cho Hương, Phụng không được hưởng lợi gì trong việc này.

*** Hành vi bán hoá đơn GTGT trái phép của Trần Mạnh Oai**

Trần Mạnh Oai và Cù Thị Mai Hương quen biết nhau vào khoảng đầu năm 2021, quá trình nói chuyện Hương giới thiệu mình là Đội trưởng Đội kiểm tra thuế của Chi cục thuế khu vực Can Lộc - Hồng Lĩnh. Đến ngày 20/7/2021, Oai gặp Hương tại đám tang ông Tiến (kế toán cũ của Công ty). Tại đây, gia đình ông Tiến đã bàn giao toàn bộ hồ sơ của Công ty Kim Ngọc Hoàng cho ông Oai. Khi này, Hương nói với Oai: “Hồ sơ của Công ty anh để em cầm về lo thủ tục cho, kế toán rồi em thuê cho”. Do tin tưởng vào vị trí công tác của Hương, ông Oai đồng ý để cho Hương trực tiếp cầm giữ hồ sơ của Công ty. Sau khoảng mười ngày, Oai liên lạc với Hương và hỏi kế toán của Công ty Kim Ngọc Hoàng giờ là ai, Hương trả lời đã thuê chị Phụng làm kế toán. Vài ngày sau, Hương chở Oai ra nhà Phụng. Khi đó, Oai mới biết kế toán mới của công ty của mình là Thái Thị Phụng. Trên đường từ nhà Phụng về, Hương nói với Oai: “Hồ sơ hóa đơn của công ty anh từ nay trở đi để em lo cho, Phụng trình ký cái gì thì anh cứ ký, tiền họ chuyển vào tài khoản của công ty thì anh cứ rút rồi chuyển lại vào tài khoản cho em, rồi em trích cho 4% (bốn phần trăm)”. Nghe vậy Oai hiểu ý rằng Hương sẽ thông qua Phụng lập một số hóa đơn GTGT không của Công ty Kim Ngọc Hoàng để bán cho người có nhu cầu, mặc dù họ không mua hàng trên thực tế nhưng Công ty vẫn xuất hóa đơn cho họ, Hương sẽ trích lại 4% số tiền trên từng hóa đơn cho Oai. Oai đồng ý.

Đến tháng 10/2021, Thái Thị Phụng - kế toán công ty đã báo với Oai để thực hiện việc đặt tại Công ty cổ phần in Trí Tuệ in 3 liên của 500 số hóa đơn GTGT từ số 000001 đến số 0000500, mẫu số 01GTGT3/001, ký hiệu NH/21P. Sau khi đặt in hóa đơn, Phụng đã thực hiện kê khai, phát hành 500 số hóa đơn trên tại cơ quan Thuế để sử dụng. Để phục vụ quá trình bán hóa đơn, Trần Mạnh Oai đã thông qua Cù Thị Mai Hương và Thái Thị Phụng liên hệ với các cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh và tỉnh Nghệ An có nhu cầu mua hóa đơn GTGT để bán hóa đơn, tùy theo loại mặt hàng “cát” ghi trong hóa đơn và chi phí thu tiền hóa đơn sẽ được chia cho Oai và Hương. Các hợp đồng, biên bản thanh lý, hóa đơn GTGT (liên 2) được Hương và Phụng soạn thảo sẵn và đưa đến cho Oai ký.

Sau khi bên mua hóa đơn chuyển tiền vào tài khoản của Công ty Kim Ngọc Hoàng, giai đoạn đầu do Oai chưa biết cách rút tiền để chuyển trả lại cho Hương và các cá nhân khác nên Hương gọi Oai lên quầy giao dịch của Ngân hàng Vietcombank chi nhánh Can Lộc để Oai viết vào các tờ Sec rút tiền. Khi nhân viên ngân hàng đưa cho tờ giấy rút tiền, Hương hướng dẫn cho Oai viết vào các nội dung trong tờ giấy đó nhằm mục đích để chuyển trả tiền mua bán hóa đơn. Trong năm 2021, sau khi Công ty bên mua chuyển tiền vào tài khoản Công ty Kim Ngọc Hoàng thì Oai rút tiền ra và nộp tiền vào tài khoản số 0201000721079 của Cù Thị Mai Hương. Đến năm 2022, sau khi Công ty bên mua chuyển tiền vào tài khoản Công ty Kim Ngọc Hoàng thì Trần Mạnh Oai rút Séc tiền mặt chuyển vào tài khoản cá nhân của Oai, sau đó từ tài khoản cá nhân của mình Oai đã chuyển khoản cho Cù Thị Mai Hương và các cá nhân khác theo sự chỉ đạo của Hương.

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát Điều tra không thu giữ được hồ sơ, chứng từ, hóa đơn của Công ty Kim Ngọc Hoàng và sau khi Công ty Kim Ngọc Hoàng sử dụng hóa đơn điện tử thì Oai không phải ký vào các tờ hóa đơn, do vậy, đối với các tờ hóa đơn điện tử có giá trị tổng tiền thanh toán dưới 20.000.000 đồng thì Oai không biết được việc xuất bán hóa đơn. Căn cứ vào số hóa đơn GTGT thu giữ và dòng tiền chuyển khoản của Công ty Kim Ngọc Hoàng, xác định Oai đã thực hiện việc **bán 141 tờ hóa đơn GTGT không** cho 36 doanh nghiệp trên bàn tỉnh Hà Tĩnh và tỉnh Nghệ An, với tổng giá trị tiền hàng 26.016.868.582 đồng (hai mươi sáu tỷ không trăm mười sáu triệu tám trăm sáu mươi tám nghìn năm trăm tám mươi hai đồng), thuế GTGT 2.601.686.857 đồng (hai tỷ sáu trăm linh một triệu sáu trăm tám mươi sáu nghìn tám trăm năm mươi bảy đồng); thu lợi bất chính số tiền 1.312.216.940 đồng (một tỷ ba trăm mười hai triệu hai trăm mười sáu nghìn chín trăm bốn mươi đồng). Quá trình điều tra, Trần Mạnh Oai đã tự nguyện nộp số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) trong số tiền thu lợi bất chính từ hành vi bán hóa đơn trái phép.

*** Hành vi bán hoá đơn GTGT trái phép của Bùi Thị Lý**

Vào khoảng tháng 7/2021, qua mối quen biết, Thái Thị Phụng gặp Bùi Thị Lý và đặt vấn đề nhờ Lý có quen doanh nghiệp nào trên địa bàn cần mua hóa đơn GTGT thì giới thiệu cho Phụng và Lý đồng ý. Thông qua mối quan hệ quen biết, Lý đặt vấn đề về việc bán hoá đơn cho người có nhu cầu đối với Nguyễn Thị Phương, sinh năm 1986, trú tại xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc - là kế toán của công ty Cổ phần Hồng Vượng có địa chỉ xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc, Phương đồng ý. Đến tháng 12/2021, Phương liên hệ Lý để mua bán hoá đơn cho một số Công ty, cá nhân có nhu cầu. Phương chuyển các thông tin gồm tên khách hàng, khối lượng, đơn giá cho Lý, sau đó, Lý chuyển thông tin khách hàng sang cho Thái Thị Phụng qua tin nhắn zalo. Mỗi lần mua hóa đơn GTGT

thì Phương báo cho Lý số tiền để lấy hóa đơn và Lý thông báo lại cho Phương. Sau đó, Phương chuyển tiền vào số tài khoản của Lý là 4794677, mang tên Bùi Thị Lý, mở tại Ngân hàng Á Châu (ACB) và số tài khoản 8486666868, mang tên Bùi Thị Lý, mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội (MB). Sau khi nhận tiền từ Phương, Lý chuyển số tiền này sang tài khoản của Thái Thị Phụng, số tài khoản: 16862707, mang tên Thái Thị Phụng, mở tại Ngân hàng Á Châu (ACB). Khi có hoá đơn thì Phương chuyển cho Lý để Lý gửi lại cho Phương.

Quá trình điều tra đã xác định: từ tháng 12/2021 đến tháng 12/2022, thông qua Nguyễn Thị Phương, Bùi Thị Lý đã liên hệ với Thái Thị Phụng để **bán 64 tờ hóa đơn GTGT khống** của Công ty Kim Ngọc Hoàng cho 16 Công ty, cá nhân khác với tổng giá trị tiền hàng hóa, dịch vụ 849.020.000 đồng (tám trăm bốn mươi chín triệu không trăm hai mươi nghìn đồng), tiền thuế GTGT 84.902.000 đồng (tám mươi tư triệu chín trăm linh hai nghìn đồng). Khi làm trung gian mua bán hóa đơn, Lý được Phương chia cho số tiền hưởng lợi là 8.400.000 đồng (tám triệu bốn trăm nghìn đồng).

*** Hành vi bán hóa đơn GTGT trái phép của Nguyễn Thị Phương**

Nguyễn Thị Phương làm kế toán thuế tại công ty cổ phần Hồng Vượng địa chỉ xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Đầu tháng 12/2021, do có mối quan hệ quen biết nên Nguyễn Xuân Dương liên hệ với Phương để nhờ mua hoá đơn GTGT khống đối với mặt hàng cát. Phương gọi điện thoại cho Lý để nhờ mua hóa đơn, Lý đồng ý. Sau đó, Phương làm trung gian chuyển thông tin và tiền mua hóa đơn giữa Nguyễn Xuân Dương và Bùi Thị Lý. Phương thông báo cho Dương giá tiền mua hoá đơn GTGT theo yêu cầu của Lý, tuy nhiên, khi chi trả tiền mua hoá đơn cho Phương thì Dương đều trả số tiền lớn hơn số tiền mà Phương báo. Trong quá trình mua bán hóa đơn diễn ra từ khoảng cuối năm 2021 đến tháng 12/2022, Dương chuyển khoản tiền mua hóa đơn và gửi các thông tin gồm tên Công ty, Mã số thuế, tên hàng hóa, khối lượng, đơn giá qua zalo cho Phương để Phương chuyển thông tin cho Lý. Sau đó, Lý chuyển hoá đơn cho Phương và Phương gửi lại cho Dương.

Quá trình điều tra đã xác định: từ tháng 12/2021 đến tháng 12/2022, Nguyễn Thị Phương đã thông qua Bùi Thị Lý để **mua, bán 64 tờ hóa đơn GTGT khống** của Công ty Kim Ngọc Hoàng cho 16 công ty trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh với tổng giá trị tiền hàng hóa, dịch vụ 849.020.000 đồng (tám trăm bốn mươi chín triệu không trăm hai mươi nghìn đồng), tiền thuế GTGT 84.902.000 đồng (tám mươi tư triệu chín trăm linh hai nghìn đồng) và hưởng lợi số tiền 13.400.000 đồng (mười ba triệu bốn trăm nghìn đồng).

*** Hành vi bán hóa đơn GTGT trái phép của Nguyễn Xuân Dương**

Tháng 12/2020, Nguyễn Xuân Dương vào làm nhân viên bán hàng cho bãi tập kết cát của Công ty cổ phần Á Châu có địa chỉ kinh doanh tại Đê Bán, xã Xuân Lam, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Cùng làm việc với Dương có Hoàng Văn Tình. Vào khoảng năm 2021, Dương cùng với Tình đã thu mua cát không rõ nguồn gốc của các phà cát chở đến bãi tập kết cát để bán, sau đó, Dương và Tình đem bán lại cho các công ty, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến mua cát tại bãi cát của Công ty Á Châu. Một số khách hàng mua cát có yêu cầu Công ty phải xuất hoá đơn giá trị gia tăng. Tuy nhiên do số cát của Dương và Tình mua không rõ nguồn gốc nên không có hoá đơn xuất cho khách hàng. Thông qua các lái xe, Dương quen biết Nguyễn Thị Phương, là kế toán công ty cổ phần Hồng Vượng có địa chỉ xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc là đầu mối cung cấp hoá đơn. Từ đây Dương liên lạc với Phương để thực hiện việc mua bán hóa đơn GTGT, Phương đồng ý. Ngoài ra, Tình cũng thông qua Dương để mua hóa đơn cho một số công ty. Toàn bộ giao dịch mua bán hóa đơn Dương và Tình đều cung cấp số tài khoản 1015369397 ngân hàng Vietcombank mang tên Nguyễn Xuân Dương để khách hàng thanh toán tiền mua hóa đơn. Sau đó Dương chuyển tiền từ tài khoản của mình sang số tài khoản 0641000012942 Ngân hàng Vietcombank mang tên Nguyễn Thị Phương. Vào thời điểm cuối năm 2021, khi sử dụng hoá đơn GTGT giấy thì Dương liên lạc qua điện thoại và Zalo với Phương để cung cấp thông tin khách hàng, số lượng, đơn giá theo nhu cầu của khách hàng, sau đó, Dương chuyển tiền cho Phương và trực tiếp đi đến mỏ đá Hồng Vượng để nhận hoá đơn do Phương giao rồi về giao lại cho khách. Sau khi sử dụng hoá đơn điện tử, Dương chỉ liên lạc qua Zalo với Phương để cung cấp thông tin và chuyển tiền qua tài khoản của Phương, sau đó, Phương gửi hoá đơn GTGT điện tử qua Zalo của Dương. Sau đó Dương chuyển lại hóa đơn GTGT điện tử này cho khách hàng qua zalo, một số trường hợp thì in ra giấy và đưa cho lái xe.

Quá trình điều tra đã xác định: từ cuối tháng 12/2021 đến tháng 12/2022, Nguyễn Xuân Dương đã trực tiếp liên hệ với Nguyễn Thị Phương **bán 63 tờ hóa đơn GTGT không** của Công ty Kim Ngọc Hoàng (bao gồm 28 tờ Hoàng Văn Tình thông qua Dương) cho 15 Công ty trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh với tổng giá trị tiền hàng hóa, dịch vụ 845.120.000 đồng (tám trăm bốn mươi lăm triệu một trăm hai mươi nghìn đồng), tiền thuế GTGT 84.512.000 đồng (tám mươi tư triệu năm trăm mười hai nghìn đồng), số tiền Dương hưởng lợi là 20.836.000 đồng (hai mươi triệu tám trăm ba mươi sáu nghìn đồng).

*** Hành vi bán hóa đơn GTGT trái phép của Hoàng Văn Tình**

Hoàng Văn Tình cùng làm việc với Nguyễn Xuân Dương tại bãi tập kết cát của Công ty cổ phần Á Châu. Tình và Dương đã thu mua cát không rõ nguồn gốc của các phà cát qua các cá nhân không quen biết chở đến bãi tập kết cát để

bán, sau đó, Tình và Dương bán lại cho các khách hàng là công ty, doanh nghiệp, lái xe trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến mua cát tại bãi cát của Công ty Á Châu. Việc mua cát của các phà này thì Tình và Dương không thông báo cho đại diện Công ty cổ phần Á Châu biết, không đưa vào doanh thu bán hàng, sổ sách kế toán của Công ty. Vào khoảng cuối năm 2021, Dương trao đổi với Tình việc Dương có đầu mối cung cấp hóa đơn GTGT không mặt hàng cát và bàn với Tình về việc bán hóa đơn GTGT không cho các đơn vị đến mua cát và được Tình đồng ý. Giá tiền bán hóa đơn GTGT Dương và Tình đưa ra tương ứng với 25.000 đồng/1m³ cát nền; 35.000 đồng/1m³ cát xây; 40.000 đồng/1m³ cát đổ. Khi khách có nhu cầu mua hóa đơn, Tình báo giá với khách hàng và cung cấp số tài khoản 1015369397 Ngân hàng Vietcombank mang tên Nguyễn Xuân Dương để khách hàng thanh toán tiền mua hóa đơn; khách hàng cung cấp thông tin, mã số thuế, địa chỉ công ty và khối lượng, loại cát cần viết trên tờ hóa đơn cho Tình để Tình gửi cho Dương. Sau khi khách hàng chuyển khoản thanh toán tiền mua hóa đơn thì Dương giao trực tiếp các tờ hóa đơn cho khách hàng (đối với hóa đơn giấy) hoặc chuyển qua Zalo của Tình đăng ký số điện thoại 0943960376 (đối với hóa đơn điện tử) để Tình chuyển vào Zalo của khách hàng.

Quá trình điều tra đã xác định: từ cuối tháng 12/2021 đến tháng 12/2022, Hoàng Văn Tình đã liên hệ Nguyễn Xuân Dương để **bán 28 tờ hóa đơn GTGT không** của Công ty Kim Ngọc Hoàng cho 07 Công ty trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh với tổng giá trị tiền hàng chưa thuế 260.500.000 đồng (hai trăm sáu mươi triệu năm trăm nghìn đồng), tiền thuế GTGT 26.050.000 đồng (hai mươi sáu triệu không trăm năm mươi nghìn đồng), tổng tiền hàng sau thuế 286.550.000 đồng (hai trăm tám mươi sáu triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng). Tất cả các đơn vị mua hóa đơn đều chuyển tiền thanh toán vào tài khoản của Nguyễn Xuân Dương, mặt khác Dương cũng không chia phần hưởng lợi cho Tình. Quá trình điều tra xác định nội dung Tình không hưởng lợi là đúng thực tế.

*** Hành vi mua hóa đơn GTGT trái phép của Đinh Nho Kính**

Năm 2021, Doanh nghiệp tư nhân Nho Quân do Đinh Nho Kính làm giám đốc nhận vận chuyển cho Công ty Cổ phần xây lắp dịch vụ và thương mại Hoàng Tùng, mã số thuế 3002080775, địa chỉ tổ dân phố 6, thị trấn Thạch Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh vận chuyển đồ công trình tại xã Sơn Trường, huyện Hương Sơn, Hà Tĩnh và công trình đường bê tông xã Sơn Giang, huyện Hương Sơn, Hà Tĩnh. Quá trình thi công Doanh nghiệp tư nhân Nho Quân có mua cát tại một số bến bãi cát trên địa bàn huyện Hương Sơn, tuy nhiên không ký kết hợp đồng kinh tế, họ không xuất hóa đơn cho Doanh nghiệp tư nhân Nho Quân. Để hợp thức số cát không rõ nguồn gốc mà Doanh nghiệp tư nhân Nho Quân đã mua phục vụ việc thanh quyết toán công trình, Kính trực tiếp liên hệ với Cù Thị Mai Hương - Đội trưởng Đội kiểm tra Thuế Chi cục Thuế khu vực

thị xã Hồng Lĩnh - Can Lộc qua số điện thoại 0778542128 để nhờ mua hóa đơn GTGT không nhằm hợp thức mặt hàng cát không rõ nguồn gốc mà Doanh nghiệp tư nhân Nho Quân đã mua để thi công công trình. Sau đó, Kính được Cù Thị Mai Hương báo giá cho mỗi khối cát có giá 30.000 đồng. Kính đồng ý và báo cho Hương biết thông tin địa chỉ doanh nghiệp, mã số thuế, khối lượng, đơn giá, mặt hàng cát mà Doanh nghiệp tư nhân Nho Quân cần mua. Sau khi thống nhất các nội dung với Hương thì Hương gửi hóa đơn GTGT kèm theo Hợp đồng kinh tế đã được đóng dấu xác nhận của Giám đốc Công ty Kim Ngọc Hoàng qua xe buýt về địa chỉ nhà Kính tại tổ dân phố 3, thị trấn Tây Sơn, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Việc thanh toán tiền hóa đơn và hợp thức số tiền được thực hiện bằng cách: Đối với số tiền thanh toán trên 20.000.000 đồng, Kính trực tiếp thực hiện việc chuyển khoản từ tài khoản số 3714555567999 mở tại ngân hàng Agribank chi nhánh Tây Sơn, Hà Tĩnh của Doanh nghiệp tư nhân Nho Quân vào tài khoản số 0201000625248 Ngân hàng Vietcombank của Công ty Kim Ngọc Hoàng. Còn đối với số tiền dưới 20.000.000 đồng thì Kính trả tiền mặt cho Hương.

Quá trình điều tra đã xác định: Cù Thị Mai Hương đã bán 13 tờ hóa đơn GTGT không của Công ty Kim Ngọc Hoàng cho Đinh Nho Kính với tổng giá trị tiền hàng trước thuế 263.252.682 đồng (hai trăm sáu mươi ba triệu hai trăm năm mươi hai nghìn sáu trăm tám mươi hai đồng), tổng tiền thuế 29.250.298 đồng (hai mươi chín triệu hai trăm năm mươi nghìn hai trăm chín mươi tám đồng), tổng tiền hàng sau thuế là 292.502.980 đồng (hai trăm chín mươi hai triệu năm trăm linh hai nghìn chín trăm tám mươi đồng). Tổng số tiền mà Đinh Nho Kính đã trả cho Cù Thị Mai Hương để **mua 13 hóa đơn GTGT không** là 77.080.000 đồng (bảy mươi bảy triệu không trăm tám mươi đồng).

*** Hành vi mua hóa đơn GTGT trái phép của Nguyễn Thị Lan**

Nguyễn Thị Lan là nhân viên thuộc bộ phận kế toán của Công ty TNHH Đại Hiệp, được phân công phụ trách các hoạt động kế toán liên quan đến việc mua bán vật tư tại công trình Công ty TNHH Đại Hiệp thực hiện. Giám đốc công ty là Nguyễn Thị Diệu Thúy. Tháng 6/2021, Công ty Đại Hiệp liên danh nhà thầu ký kết hợp đồng với Công ty cổ phần đầu tư Phúc Thành Hưng thi công công trình Cao tốc Diễn Châu - Bãi Vọt từ Km463+720 - Km466+500 và Km479+300 bao gồm nút giao Quốc lộ 8A. Công ty Đại Hiệp giao cho Lan đi tìm, đàm phán, thỏa thuận với các đơn vị cung cấp vật liệu trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh và tỉnh Nghệ An để thu mua, vận chuyển vật liệu (cát, đá...) phục vụ thi công công trình, chịu trách nhiệm về chất lượng vật liệu, quá trình giao dịch mua hàng và hóa đơn, chứng từ đối với số vật liệu cung cấp tại công trình cho Công ty Đại Hiệp. Sau khi trực tiếp đàm phán, thỏa thuận ký kết hợp đồng và thực hiện việc mua, vận chuyển vật liệu cát tại mỏ cát của Công ty vật liệu xây

dựng Nghệ An về đồ tại bãi tập kết công trình, Lan đề nghị phía Công ty vật liệu xây dựng Nghệ An cung cấp hóa đơn GTGT cho Công ty Đại Hiệp để làm hồ sơ, thủ tục Công ty Đại Hiệp thanh toán tiền cho Công ty vật liệu xây dựng Nghệ An thì được giám đốc Công ty vật liệu xây dựng Nghệ An trao đổi rằng tạm thời chỉ có thể cung cấp hóa đơn cho Công ty Đại Hiệp với trữ lượng mỏ mà Công ty vật liệu xây dựng Nghệ An được phép khai thác hàng năm. Do hóa đơn GTGT Công ty vật liệu xây dựng Nghệ An cung cấp cho Công ty Đại Hiệp như trên không xuất đủ hóa đơn GTGT nhằm phục vụ thanh toán tiền hàng nên thông qua mối quan hệ quen biết, Lan đã liên hệ Cù Thị Mai Hương - Đội trưởng kiểm tra thuế thuộc Chi cục Thuế khu vực thị xã Hồng Lĩnh - Can Lộc để hỏi thủ tục mua hóa đơn của Cơ quan thuế thì được Hương hướng dẫn rất nhiều thủ tục. Ít ngày sau, Hương liên lạc lại với Lan và trao đổi rằng Hương có công ty gia đình là Công ty Kim Ngọc Hoàng, mã số thuế 3001855807, địa chỉ thôn Cự Lâm, xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc có thừa trữ lượng cát, xuất được hóa đơn GTGT, nếu Lan mua hóa đơn thì phải chi trả tiền thuế cho Công ty để Hương nộp thuế, đồng thời, cho người dẫn Lan đến trực tiếp tại bến cát để xem, Hương trao đổi chi phí là 24% giá trị tiền hàng trước thuế ghi trên hóa đơn. Lan đồng ý và sau đó cung cấp thông tin, mã số thuế, số tài khoản, địa chỉ của Công ty Đại Hiệp cho Hương để lập hợp đồng và viết thông tin trên tờ hóa đơn. Khi có hóa đơn thì Hương gửi trực tiếp hóa đơn kèm hợp đồng kinh tế đã được ký, đóng dấu bởi giám đốc Công ty Kim Ngọc Hoàng qua xe buýt từ thị xã Hồng Lĩnh vào thành phố Hà Tĩnh hoặc cho người không quen biết giao trực tiếp cho Lan. Sau đó, Lan giao số hóa đơn mua được từ Hương cho Nguyễn Thị Hà - kế toán trưởng của Công ty Đại Hiệp để làm thủ tục thanh toán tiền cho Công ty Kim Ngọc Hoàng. Số tiền mà Công ty Đại Hiệp thanh toán cho Công ty Kim Ngọc Hoàng thì Lan sử dụng để trả tiền mua hóa đơn cho Hương và tiền mua cát cho phía Công ty vật liệu xây dựng Nghệ An.

Quá trình điều tra đã xác định: Nguyễn Thị Lan liên hệ với Cù Thị Mai Hương để **mua 16 tờ hóa đơn GTGT khống** của Công ty Kim Ngọc Hoàng xuất bán cho Công ty Đại Hiệp, mặt hàng cát, tổng giá trị tiền hàng 12.377.010.430 đồng (mười hai tỷ ba trăm bảy mươi bảy triệu không trăm mười nghìn bốn trăm ba mươi đồng), tiền thuế GTGT 1.237.701.043 đồng (một tỷ hai trăm ba mươi bảy triệu bảy trăm linh một nghìn không trăm bốn mươi ba đồng), tổng giá trị hàng hóa sau thuế 13.614.711.475 đồng (mười ba tỷ sáu trăm mười bốn triệu bảy trăm mười một nghìn bốn trăm bảy mươi lăm đồng), trong đó: 15 tờ hóa đơn GTGT (bản điện tử) với tổng giá trị tiền hàng 11.923.192.250 đồng (mười một tỷ chín trăm hai mươi ba triệu một trăm chín mươi hai nghìn hai trăm năm mươi đồng), tiền thuế GTGT 1.192.319.225 đồng (một tỷ một trăm chín mươi hai triệu ba trăm mười chín nghìn hai trăm hai mươi lăm đồng), tổng tiền hàng sau thuế

13.115.511.475 đồng (mười ba tỷ một trăm mười lăm triệu năm trăm mười một nghìn bốn trăm bảy mươi lăm đồng) và 01 tờ hóa đơn giấy (liên 2) không nhớ ngày, tháng, năm 2021 có giá trị tiền hàng sau thuế là 499.200.000 đồng (bốn trăm chín mươi chín triệu hai trăm nghìn đồng).

Việc thanh toán tiền mua bán hóa đơn theo thỏa thuận giá tiền bán hóa đơn được Hương đưa ra là 14% tiền hàng chưa thuế ghi trên mỗi tờ hóa đơn. Lan trả tiền mua hóa đơn cho Hương diễn ra nhiều cách thức do Hương chủ động yêu cầu, cụ thể: Sau khi Công ty Đại Hiệp chuyển khoản thanh toán tiền (để hợp thức mua bán hóa đơn) vào tài khoản Công ty Kim Ngọc Hoàng thì Hương trừ phí bán hóa đơn và trả lại tiền mặt cho Lan thông qua người khác mà Lan không quen biết hoặc Lan trả tiền mặt tiền phí mua hóa đơn cho Hương từ tiền cá nhân khi chưa làm thủ tục để Công ty Đại Hiệp thanh toán tiền hàng vào tài khoản Công ty Kim Ngọc Hoàng. Tổng số tiền mà Lan đã trả cho Hương để mua các tờ hóa đơn kể trên là 1.732.781.460 đồng ($12.377.010.430 \times 14\%$).

Đến ngày 23/12/2022, Gmail của Công ty Đại Hiệp nhận được thông báo hủy hóa đơn của Công ty Kim Ngọc Hoàng từ Mail của hệ thống hóa đơn điện tử “hoadondientu@gdt.gov.vn”. Thúy yêu cầu Lan làm rõ nội dung hủy hóa đơn, lúc này Lan mới thừa nhận việc đã tự ý mua hóa đơn GTGT của Công ty Kim Ngọc Hoàng từ Hương để bù vào khối lượng cát thực tế đã mua của Công ty vật liệu xây dựng Nghệ An không xuất đủ hóa đơn cho Công ty Đại Hiệp. Ngay khi đó, Thúy đã chỉ đạo bộ phận kế toán của Công ty Đại Hiệp loại trừ các tờ hóa đơn GTGT của Công ty Kim Ngọc Hoàng ra khỏi Tờ khai thuế GTGT đối với các tờ hóa đơn mà Công ty đã kê khai. Sau khi loại trừ thì bộ phận kế toán đã không lưu giữ các tờ hóa đơn, kèm hợp đồng của Công ty. Đồng thời, Công ty Đại Hiệp đã chấm dứt hợp đồng lao động với Lan.

*** Hành vi của các đối tượng, nhóm đối tượng liên quan đến vụ án**
+ Nguyễn Thị Tú trú tại thôn Ngọc Lâm, xã Lâm Trung Thủy, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh

Từ tháng 07/2021 đến tháng 05/2022, Nguyễn Thị Tú chủ yếu học việc kế toán tại nhà của Thái Thị Phượng và được Phượng hướng dẫn việc nhập hóa đơn, chứng từ, làm báo cáo tài chính. Vào khoảng thời gian từ 08/2021 đến khoảng tháng 02/2022, có nhiều lần Phượng cầm nhiều quyển hóa đơn có 3 liên của Công ty Kim Ngọc Hoàng nhờ Tú viết hóa đơn cho nhiều công ty khác nhau, những thông tin Tú viết trên các hóa đơn giấy này do Phượng đọc cho Tú để viết gồm: Tên đơn vị mua hàng, mã số thuế, địa chỉ, tên hàng hóa dịch vụ, đơn giá, thành tiền trước thuế, tổng tiền thanh toán. Có một số tờ hóa đơn thì Tú có ký vào mục “Người bán hàng” trên tờ hóa đơn. Việc viết các nội dung trên các tờ hóa đơn là do sự chỉ đạo của Phượng, Tú không biết viết nhằm mục đích gì.

+ *Nguyễn Thị Dung trú tại thôn Gia Thịnh, xã Thanh Bình Thịnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh*

Khoảng tháng 7/2022 đến tháng 12/2022, Nguyễn Thị Dung học việc kế toán tại nhà Thái Thị Phụng và được Phụng hướng dẫn việc quản lý bảo hiểm xã hội của doanh nghiệp, hướng dẫn xuất hóa đơn cho một số công ty. Trong khoảng thời gian này, có nhiều lần Phụng cầm nhiều quyển hóa đơn có 3 liên của Công ty Kim Ngọc Hoàng nhờ Dung viết hóa đơn cho nhiều công ty khác nhau, những thông tin Dung viết trên các hóa đơn giấy này do Phụng đọc cho Dung viết gồm: Tên đơn vị mua hàng, mã số thuế, địa chỉ, tên hàng hóa dịch vụ, đơn giá, thành tiền trước thuế, tổng tiền thanh toán. Có một số tờ hóa đơn thì Dung ký vào mục “Người bán hàng” trên tờ hóa đơn. Tương tự như Nguyễn Thị Tú, việc Dung viết các nội dung trên các tờ hóa đơn là do sự chỉ đạo của Phụng, Dung không biết viết nhằm mục đích gì.

+ *Nhóm cá nhân trực tiếp giao nhận hàng (cát) và cung cấp hóa đơn GTGT cho một số Công ty gồm:*

- Ông Huỳnh Văn Ái trú tại phường Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An liên quan đến 30 tờ hóa đơn của Công ty Kim Ngọc Hoàng xuất bán cho Công ty cổ phần kinh doanh tổng hợp Bắc Vinh;

- Ông Trần Văn Thuận trú tại xã Đức Lập, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh liên quan đến 12 tờ hóa đơn của Công ty Kim Ngọc Hoàng xuất bán cho Công ty cổ phần Sáng Tạo;

- Ông Phan Quốc Việt trú tại phường Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An liên quan đến 13 tờ hóa đơn của Công ty Kim Ngọc Hoàng xuất bán cho Công ty cổ phần bê tông và xây dựng dầu khí Nghệ An;

- Ông Đường Công Long trú tại xã Lâm Trung Thủy, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh liên quan đến 32 tờ hóa đơn của Công ty Kim Ngọc Hoàng xuất bán cho Công ty TNHH Phú Khang Ninh;

- Ông Đăng Duẩn trú tại phường Nam Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh liên quan 06 tờ hóa đơn điện tử của Công ty Kim Ngọc Hoàng xuất bán cho Công ty cổ phần VTV;

- Ông Trương Văn Hà trú tại xã Tràng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An liên quan 08 tờ hóa đơn của Công ty Kim Ngọc Hoàng xuất bán cho Công ty TNHH Thương mại vận tải Bình Minh.

Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã tiến hành xác minh theo thông tin cư trú tại chính quyền địa phương của các cá nhân kể trên: Không xác định được địa chỉ cư trú, nhân thân, lai lịch của các cá nhân có thông tin: Huỳnh Văn Ái, Phan Quốc Việt, Đăng Duẩn. Đối với các cá nhân: Trương Văn Hà, Đường Công Long, Trần Văn Thuận đã chết trước thời điểm Cơ quan điều tra làm việc. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã áp dụng hết các biện pháp nghiệp vụ để điều tra, tuy nhiên, không có

tài liệu, chứng cứ chứng minh việc các cá nhân trên thực hiện việc mua bán hóa đơn.

+ *Nhóm cá nhân mua, bán dưới 10 hóa đơn, thu lợi dưới 30.000.000 đồng*

- Bà Trần Thị Long trú tại tổ dân phố Hợp Tiến, phường Thạch Linh, thành phố Hà Tĩnh bán 03 tờ hóa đơn (thu lợi 4.317.000 đồng);

- Ông Nguyễn Hồng Dương trú tại thôn Quyết Tiến, xã Đồng Môn, thành phố Hà Tĩnh mua 03 tờ hóa đơn cho Công ty cổ phần Bắc Hà;

- Ông Đặng Quốc trú tại xã Mỹ Lộc, huyện Can Lộc mua 01 tờ hóa đơn cho Công ty cổ phần Tùng Trường Sơn.

- Bà Trần Phương Chi trú tại Tổ dân phố 9, phường Bắc Hồng, Thị xã Hồng Lĩnh mua 01 tờ hóa đơn cho Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Khánh Cường.

+ *Nhóm đối tượng liên quan đến mua, kê khai và sử dụng hóa đơn:*

a, Nhóm doanh nghiệp, đơn vị, cá nhân mua hóa đơn và kê khai sử dụng:

- Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Nam Hòa, mã số thuế 3002163171: ông Nguyễn Văn Hòa - giám đốc Công ty mua 02 tờ hóa đơn với tổng giá trị tiền hàng 349.350.000 đồng, tiền thuế GTGT 34.935.000 đồng;

- Doanh nghiệp tư nhân Quyền Trường, mã số thuế 3001927000: Ông Trần Quốc Quyền - giám đốc doanh nghiệp mua 06 tờ hóa đơn, kê khai sử dụng 02 tờ hóa đơn giấy với tổng giá trị tiền hàng 34.000.000 đồng, tiền thuế GTGT 3.400.000 đồng;

- Doanh nghiệp tư nhân Nho Quân, mã số thuế 3002023350: ông Đinh Nho Kính - giám đốc doanh nghiệp mua tổng số 13 tờ hóa đơn với tổng giá trị tiền hàng 265.911.800 đồng, tiền thuế GTGT 26.591.180 đồng;

- Công ty TNHH Văn Trường, mã số thuế 2901035033: Bà Đậu Thị Trâm - kế toán mua 01 tờ với giá trị tiền hàng 350.000.000 đồng, tiền thuế 35.000.000 đồng;

- Công ty TNHH Minh Quế, mã số thuế 3000855807: bà Hoàng Thị Ánh Sương - kế toán mua 02 tờ với tổng giá trị tiền hàng 270.000.000 đồng, tiền thuế GTGT 27.000.000 đồng.

Nhóm hành vi của những cá nhân trên liên quan đến 05 cá nhân, công ty, Cơ quan Cảnh sát Điều tra xác định đều có hành vi mua dưới 10 tờ hóa đơn (trừ Đinh Nho Kính), số tiền thuế GTGT ghi trên tờ hóa đơn dưới 100.000.000 đồng, các công ty trên chưa bị xử phạt về hành vi trốn thuế, chưa bị kết án về các tội quy định tại Điều 188, 189, 190, 191, 192, 193, 194, 195, 196, 200, 202, 250, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 Bộ luật Hình sự nên hành vi của các cá nhân trên không cấu thành tội “Mua bán trái phép hóa đơn” quy định tại Điều 203 và tội “Trốn thuế” quy định tại Điều 200 Bộ luật Hình sự.

b, Nhóm doanh nghiệp, cá nhân mua hóa đơn, đã loại trừ, điều chỉnh không kê khai thuế:

- Bà Nguyễn Thị Ngân - Kế toán Công ty cổ phần xây dựng công trình Văn hóa, Thể thao và Du lịch chi nhánh Miền Trung mua 03 tờ hóa đơn;

- Bà Lê Thị Chung - Giám đốc Công ty cổ phần Bách Ngọc mua 03 tờ hóa đơn;

- Ông Nguyễn Hữu Chiến - Giám đốc Công ty TNHH thương mại dịch vụ Núi Hồng mua 05 tờ hóa đơn.

- Ông: Nguyễn Phùng Dũng - Giám đốc Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vận tải Quang Đăng mua 04 tờ hóa đơn điện tử với tổng giá trị tiền hàng 186.020.000 đồng, tiền thuế GTGT 18.602.000 đồng.

- Ông Trần Văn Trinh - Giám đốc Công ty cổ phần Thịnh Yên mua 02 tờ hóa đơn;

- Ông Ngô Văn Đường - Giám đốc Công ty TNHH Hà Huy Tài mua 02 tờ hóa đơn;

- Ông Nguyễn Chí Thanh - Giám đốc Công ty TNHH Bảo Long HT và đại diện của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Phú Thịnh mua 08 tờ hóa đơn;

- Ông Đào Viết Giang - lái xe Công ty cổ phần BQT mua 4 tờ hóa đơn;

- Ông Nguyễn Quốc Ngọc - Giám đốc Công ty cổ phần xây dựng và dịch vụ thương mại vận tải Đạt Ngọc mua 05 tờ hóa đơn;

- Bà Lê Thị Hằng - Kế toán Công ty cổ phần An Ngọc mua 02 tờ hóa đơn;

- Ông: Nguyễn Minh Đức - Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư thương mại Toàn Quyền mua 05 tờ hóa đơn;

- Ông: Trần Thái Bình - Giám đốc Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Lực Mạnh mua 02 số hóa đơn;

- Ông Nguyễn Tiến Dũng - Giám đốc Công ty TNHH Thanh Dũng HT mua 08 tờ hóa đơn;

- Ông Hồ Văn Chiến - Kế toán Công ty TNHH xây dựng và thương mại dịch vụ Nam Nguyễn mua 02 tờ hóa đơn;

- Bà Phạm Thị Bình - Kế toán Công ty TNHH tư vấn đầu tư Nam Phát mua 04 tờ hóa đơn;

- Bà Đặng Thị Hợi - Kế toán Hợp tác xã Chung Gia mua 01 tờ hóa đơn;

- Ông Lê Tiến Lương - Giám đốc Công ty TNHH MTV Ngân Đức mua 03 tờ hóa đơn.

Nhóm hành vi của những cá nhân trên liên quan đến 19 cá nhân, công ty, Cơ quan Cảnh sát Điều tra xác định đều có hành vi mua dưới 10 tờ hóa đơn, thu lợi dưới 30.000.000 đồng, doanh nghiệp đã điều chỉnh, không kê khai khấu trừ thuế, không gây thất thoát Ngân sách Nhà nước nên hành vi của các cá nhân trên

không cấu thành tội “Mua bán trái phép hóa đơn” quy định tại Điều 203 Bộ luật Hình sự.

+ ***Nhóm 80 doanh nghiệp, 05 cá nhân sử dụng hóa đơn của Công ty Kim Ngọc Hoàng thông qua các cá nhân, trung gian cung cấp:***

80 doanh nghiệp gồm: Công ty cổ phần Bê tông và xăng dầu dầu khí Nghệ An; Công ty cổ phần Hoàng Anh; Công ty cổ phần kinh doanh tổng hợp Bắc Vinh; Công ty cổ phần Thiên Tuấn; Công ty cổ phần thương mại Xuân Lam; Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Xuân Trường; Công ty cổ phần vận tải thương mại Sáng Tạo; Công ty cổ phần VTV; Công ty cổ phần xây dựng và thương mại dịch vụ 555; Công ty cổ phần xây lắp tổng hợp Trường Long; Công ty TNHH MTV dịch vụ thương mại Văn Minh; Công ty TNHH Phú Khang Ninh; Công ty TNHH Thanh Tiến; Công ty TNHH TM vận tải Bình Minh; Công ty TNHH vận tải và đầu tư xây dựng Hà Bình; Công ty TNHH vận tải và san lấp Mạnh Cường; Công ty TNHH XD và TM Đức Thắng; Công ty TNHH xây dựng và thương mại Hoàng Ngọc; Hợp tác xã Hòa Hải; Hợp tác xã xây dựng và vận tải Sơn Bình; HTX sản xuất kinh doanh tổng hợp xã Phương Điền; Công ty TNHH Đại Hiệp; Doanh nghiệp tư nhân Anh Ny; Công ty TNHH MTV Toàn Ý; Công ty TNHH thương mại Hiệp Huân; Công ty TNHH sản xuất và thương mại dịch vụ Phúc Hưng; Công ty cổ phần dịch vụ thương mại Hà Huy Phú; Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng BHT; Công ty cổ phần tư vấn xây dựng xây lắp thương mại Hùng Tuấn; Công ty cổ phần xây dựng Tiến Thảo; Công ty TNHH Linh Duy; Công ty TNHH thương mại dịch vụ vận tải Tý Hân; Công ty TNHH Tùng Quân Building; Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Quý Hợi; Công ty TNHH thương mại Thịnh Phát HT; Công ty TNHH vận tải Hà Thông; Công ty TNHH xây dựng Hùng Thanh; Công ty TNHH xây dựng và thương mại Tuấn Hải; Công ty TNHH xây dựng và vận tải Vương Gia; Hợp tác xã sản xuất bê tông Viêt Hải; Hợp tác xã vận tải Cẩm Yên; UBND xã Cẩm Thạch; Công ty cổ phần xây dựng Phương Hoàng HT; Công ty cổ phần xây dựng công trình Hà An; Công ty cổ phần xây dựng Hải Dương; Công ty cổ phần xây dựng Tân Bình Minh; Công ty cổ phần xây lắp và thương mại Tuấn Phong; Công ty cổ phần Minh Đức Bảo Châu; Công ty cổ phần xây dựng Thành Sơn - Nghi Xuân - Hà Tĩnh; Công ty TNHH đầu tư xây dựng và thương mại Miền Trung; Công ty TNHH dịch vụ tổng hợp Khánh Thông; Công ty TNHH một thành viên Tài Nguyên; Công ty TNHH thương mại vận tải Ngọc Thủy; Công ty TNHH Hoàn Linh; Công ty cổ phần tư vấn và đầu tư xây dựng Nam Thành Đô; Công ty cổ phần Minh Anh Thành Sen; Công ty cổ phần xây dựng và dịch vụ thương mại Sông La; Công ty cổ phần xây lắp và thương mại Toàn Mỹ - ĐTH Nghệ An; Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Xuân An; Công ty cổ phần xây lắp và thương mại An Phú; Công ty cổ phần xây dựng và thương mại 888; Công ty TNHH Núi Hồng Phát; Công ty cổ phần xây dựng Hoàng Thiên; Công ty TNHH thương mại dịch vụ

Khánh Cường; Công ty TNHH một thành viên xây dựng và thương mại Hùng Lan; Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Ngọc Thiên; Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Thảo Cường; Công ty TNHH thương mại và xây dựng Thành Nhân; Công ty TNHH xây dựng và thương mại 579; Công ty TNHH tư vấn thiết kế và xây dựng Hoàng Việt; Công ty TNHH xây dựng Đạt Hưng; Doanh nghiệp tư nhân Nga Long; Trung tâm huấn luyện thi đấu thể dục thể thao Hà Tĩnh; Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Hoàng Anh HT; HTX vận tải và vật liệu xây dựng tổng hợp Huy Hoàng; Trường Cao đẳng Công Nghệ Hà Tĩnh; Công ty TNHH sản xuất và thương mại BMS; Lữ Đoàn 873, Cục Hậu Cần, Quân Khu 4; Công ty Phú Thịnh; Công ty TNHH VT TM XD Hoàng Anh.

05 cá nhân viết thông tin trên mục đơn vị sử dụng gồm: ông Biện Tương trú tại thôn Văn Bình, xã Tân Lâm Hương, huyện Thạch Hà; ông Phạm Văn Bính trú tại thôn Nam Lĩnh, xã Nam Điền, huyện Thạch Hà; ông Phan Nguyễn Văn Đường trú tại thôn Quyết Tiến, xã Bùi La Nhân, huyện Đức Thọ; Ông Trần Đình Mong và ông Lê Anh Hùng (đều chưa xác định được địa chỉ cụ thể).

Đối với nhóm 80 doanh nghiệp và 05 cá nhân này, kết quả điều tra đã xác định không có hành vi mua hóa đơn mà do các đơn vị, cá nhân trung gian cung cấp hàng hóa (cát) thực tế kèm theo hóa đơn GTGT của Công ty Kim Ngọc Hoàng để kê khai hóa đơn đầu vào. Một số doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử sau khi nhận được Mail từ hệ thống thuế điện tử thông báo thì đã điều chỉnh, không kê khai sử dụng hóa đơn. Tiến hành kiểm tra hợp đồng xây dựng, thực tế thi công của các Công ty phù hợp với khối lượng cung cấp để thi công công trình như nội dung viết trên hóa đơn. Do vậy, nhóm đối tượng này không có hành vi mua bán trái phép hóa đơn, đồng thời cũng không có dấu hiệu hành vi trốn thuế.

+ Ngoài ra, trong quá trình điều tra vụ án, qua sao kê tài khoản ngân hàng và giấy nộp tiền xác định một số cá nhân được Trần Mạnh Oai chuyển tiền vào tài khoản cá nhân gồm: Hồ Thị Tiệp, Nguyễn Thị Lan, Phạm Thị Thủy, Nguyễn Thị Sương. Quá trình điều tra đã xác định các cá nhân này do Cù Thị Mai Hương, Thái Thị Phụng mượn nhờ tài khoản ngân hàng của họ để thực hiện việc chuyển khoản, họ không biết việc chuyển khoản nhằm mục đích gì.

Ngày 05/07/2023, Trần Mạnh Oai nhận thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Can Lộc tự thú về hành vi của mình và các đối tượng liên quan .

*** Kết quả giám định chữ viết, chữ ký và hình dấu**

Ngày 27/11/2023, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Can Lộc đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 70 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh giám định chữ viết, chữ ký và hình dấu trên các tờ hóa đơn GTGT đã thu giữ được. Tại bản kết luận giám định số 24/KL-KTHS ngày 22/12/2023 của phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận:

- Chữ ký trên 138 tờ hóa đơn GTGT là chữ ký Trần Mạnh Oai giám đốc Công ty TNHH Kim Ngọc Hoàng. Hình dấu Công ty TNHH Kim Ngọc Hoàng so với các mẫu so sánh là do cùng một con dấu đóng ra.

- Nguyễn Thị Thùy Dung là người viết nội dung trên 18 tờ hóa đơn GTGT.

- Thái Thị Phụng là người viết nội dung trên 04 tờ hóa đơn GTGT.

- Nguyễn Thị Tú là người viết nội dung trên 17 tờ hóa đơn GTGT

*** Kết quả giám định pháp y tâm thần đối với bị can Thái Thị Phụng**

Quá trình điều tra vụ án, Thái Thị Phụng cung cấp hồ sơ bệnh án điều trị tại Bệnh viện tâm thần Nghệ An từ ngày 27/12/2022 đến ngày 12/01/2023. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Can Lộc đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 74/QĐ-CSĐT ngày 01/02/2024 gửi Phân viện pháp y tâm thần Bắc Miền Trung - Viện pháp y tâm thần Trung ương để giám định pháp y tâm thần đối với bị can Thái Thị Phụng. Tại bản Kết luận số 05/KLGD ngày 19/04/2024 của Phân viện pháp y tâm thần Bắc Miền Trung - Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận:

- Tại các thời điểm trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội (năm 2021, năm 2022), bị can Thái Thị Phụng bị bệnh: Rối loại cảm xúc lưỡng cực hiện tại giai đoạn trầm cảm nhẹ hoặc vừa, theo Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10, năm 1992 (ICD 10) có mã bệnh là F31.3. Thái Thị Phụng đủ khả năng nhận thức nhưng hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

- Tại thời điểm sau khi thực hiện hành vi phạm tội (trước và trong quá trình điều trị tại Bệnh viện tâm thần Nghệ An - Từ 27/12/2022 đến 12/01/2023), bị can Thái Thị Phụng bị bệnh: Rối loạn cảm xúc lưỡng cực hiện tại giai đoạn trầm nặng có các triệu chứng loạn thần, theo Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10, năm 1992 (ICD 10) có mã bệnh là: F31.5 (Bệnh ở giai đoạn bệnh tiến triển). Thái Thị Phụng mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

- Tại thời điểm sau quá trình điều trị tại Bệnh viện tâm thần Nghệ An (từ sau ngày 12/01/2023) và tại thời điểm giám định, bị can Thái Thị Phụng bị bệnh: Rối loạn cảm xúc lưỡng cực hiện tại giai đoạn trầm nặng có các triệu chứng loạn thần, kèm theo Viêm gan virus B mãn tính, theo Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10, năm 1992 (ICD 10) có mã bệnh là: B18/F31.5 (Bệnh Rối loạn cảm xúc lưỡng cực hiện tại giai đoạn trầm nặng có các triệu chứng loạn thần ở giai đoạn bệnh thuyên giảm). Thái Thị Phụng đủ khả năng nhận thức nhưng bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi

*** Việc thu giữ các đồ vật, tài liệu có liên quan:**

+ Quá trình điều tra vụ án, Trần Mạnh Oai tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra các tài liệu có liên quan đến Công ty Kim Ngọc Hoàng gồm: Hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và hồ sơ in ấn hóa đơn của Công ty.

+ Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã thu thập các tài liệu: Hồ sơ mở và sao kê tài khoản ngân hàng Vietcombank chi nhánh Hà Tĩnh của Cù Thị Mai Hương, Thái Thị Phụng; Bản sao kê tài khoản Công ty Kim Ngọc Hoàng, Trần Mạnh Oai và các chứng từ nộp tiền; 138 tờ hóa đơn GTGT bản giấy liên 2 của Công ty Kim Ngọc Hoàng.

+ Thu giữ của Cù Thị Mai Hương: 01 điện thoại Iphone 12Promax; 01 điện thoại Iphone nhãn hiệu XS, màu đen; 01 hộ chiếu và 01 Căn cước công dân đều mang tên Cù Thị Mai Hương.

+ Quá trình điều tra, các bị can và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã tự nguyện nộp cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra số tiền 142.636.000 đồng thu lợi bất chính, cụ thể: Trần Mạnh Oai 100.000.000 đồng; Bùi Thị Lý 8.400.000 đồng; Nguyễn Thị Phụng 13.400.000 đồng; Nguyễn Xuân Dương 20.836.000 đồng.

Đối với các tờ hóa đơn còn lại của Công ty Kim Ngọc Hoàng, Cơ quan Cảnh sát Điều tra không thu giữ được do các đối tượng đã tiêu hủy liên 1 và liên 3.

Với hành vi nêu trên, tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 47/2024/HS-ST ngày 26/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh quyết định:

Áp dụng điểm c, d, đ khoản 2, khoản 3 điều 203; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 17; điều 38; điều 58 BLHS đối với bị cáo Cù Thị Mai Hương.

Áp dụng điểm d, đ khoản 2, khoản 3 điều 203; điểm s, r khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 17; điều 38; điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Mạnh Oai.

Áp dụng điểm d, đ khoản 2, khoản 3 điều 203; điểm s, q khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 17; điều 38; điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Thái Thị Phụng.

Áp dụng khoản 1 điều 46; điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Cù Thị Mai Hương, Thái Thị Phụng, Trần Mạnh Oai phạm tội “Mua bán trái phép hóa đơn”

Xử phạt:

- Cù Thị Mai Hương 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/4/2024. Phạt tiền bổ sung Cù Thị Mai Hương 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

- Trần Mạnh Oai 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án. Phạt tiền bổ sung Trần Mạnh Oai 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

- Thái Thị Phụng 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giam từ ngày 19/01/2024 đến ngày 17/6/2024. Phạt tiền bổ sung Thái Thị Phụng 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, cụ thể:

+ Tịch thu từ bị cáo Cù Thị Mai Hương số tiền: 2.604.234.132 đồng (hai tỷ sáu trăm linh bốn triệu hai trăm ba mươi bốn nghìn một trăm ba mươi hai đồng).

+ Tịch thu từ bị cáo Trần Mạnh Oai số tiền 1.212.216.940 đồng (một tỷ hai trăm mười hai triệu hai trăm mười sáu nghìn chín trăm bốn mươi nghìn đồng).

+ Tịch thu từ bị cáo Thái Thị Phụng số tiền 291.984.000 đồng (hai trăm chín mươi một triệu chín trăm tám mươi bốn nghìn đồng).

Ngoài ra án sơ thẩm còn xét xử đối với các bị cáo khác, tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong hạn luật định bị cáo Cù Thị Mai Hương kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Thái Thị Phụng kháng cáo xin được hưởng án treo, bị cáo Trần Mạnh Oai kháng cáo xin được hưởng án treo và giảm một phần số tiền buộc nộp lại để sung ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Cù Thị Mai Hương, Thái Thị Phụng, Trần Mạnh Oai vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Bị cáo Cù Thị Mai Hương xin giảm nhẹ hình phạt với lý do khi phạm tội không ý thức đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi của mình, sau khi xét xử sơ thẩm đã nộp được 500.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính, con nhỏ, mẹ già.

Bị cáo Trần Mạnh Oai xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo với lý do thiếu hiểu biết, sau khi xét xử sơ thẩm đã nộp phần lớn tiền thu lợi bất chính (nộp 800.000.000 đồng sau xử sơ thẩm và 100.000.000 đồng trước xử sơ thẩm), hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Bị cáo Thái Thị Phụng xin hưởng án treo với lý do bị cáo bị bệnh trầm cảm, hiện nay bị cáo là mẹ đơn thân nuôi 4 con nhỏ, mẹ già, bị cáo đã nhận thức được sai phạm của mình, sau khi xử sơ thẩm đã nộp được 15.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo Cù Thị Mai Hương; không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên số tiền tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với bị cáo Trần Mạnh Oai. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự cải sửa biện pháp chấp hành hình phạt đối với các bị cáo Trần Mạnh Oai, Thái Thị Phụng.

Áp dụng điểm c, d, đ khoản 2, khoản 3 điều 203; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 17; điều 38; điều 58 BLHS đối với bị cáo Cù Thị Mai Hương.

Áp dụng điểm d, đ khoản 2, khoản 3 điều 203; điểm s, r khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 17; điều 38; điều 58, điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Mạnh Oai.

Áp dụng điểm d, đ khoản 2, khoản 3 điều 203; điểm s, q khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 17; điều 38; điều 58, điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Thái Thị Phụng.

Áp dụng điểm a khoản 1 điều 46; điểm b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự
Tuyên bố: Các bị cáo Cù Thị Mai Hương, Thái Thị Phụng, Trần Mạnh Oai phạm tội “Mua bán trái phép hóa đơn”.

Xử phạt Cù Thị Mai Hương 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/4/2024. Phạt tiền bổ sung Cù Thị Mai Hương 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Xử phạt Trần Mạnh Oai 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 36 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Phạt tiền bổ sung Trần Mạnh Oai 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Xử phạt Thái Thị Phụng 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 30 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Phạt tiền bổ sung Thái Thị Phụng 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Tịch thu từ bị cáo Trần Mạnh Oai số tiền 1.212.216.940 đồng (một tỷ hai trăm mười hai triệu hai trăm mười sáu nghìn chín trăm bốn mươi nghìn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định, hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về căn cứ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Xét kháng cáo của các bị cáo:

2.1. Về tội phạm và khung hình phạt:

Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm các bị cáo thừa nhận hành vi mua bán hóa đơn của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, phù hợp với các vật chứng đã thu giữ,

phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận:

Từ tháng 12/2021 đến tháng 12/2022, Cù Thị Mai Hương - Quyền Đội trưởng Đội kiểm tra thuế Chi cục thuế khu vực thị xã Hồng Lĩnh - Can Lộc đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình cùng với Trần Mạnh Oai - Giám đốc Công ty TNHH Kim Ngọc Hoàng và Thái Thị Phụng - Kế toán Công ty bán 192 hóa đơn GTGT không mặt hàng cát, thu phí từ khoảng 10% đến 35% giá trị tiền hàng chưa thuế cho các cá nhân, đơn vị có nhu cầu mua với tổng số tiền hàng hóa, dịch vụ là 30.873.279.004 đồng, thu lợi bất chính tổng số tiền 4.255.387.132 đồng.

Trong vụ án bị cáo Cù Thị Mai Hương giữ vai trò chính, lợi dụng chức vụ quyền hạn của mình cùng với Trần Mạnh Oai, Thái Thị Phụng bán 192 tờ hóa đơn GTGT không cho 45 doanh nghiệp, trong đó bị cáo Hương trực tiếp liên hệ bán 11 hóa đơn cho 4 công ty, thu lợi bất chính tổng số tiền 2.604.234.132 đồng. Bị cáo Trần Mạnh Oai giữ vai trò thứ hai cùng với Cù Thị Mai Hương, Thái Thị Phụng thực hiện bán 141 tờ hóa đơn GTGT không cho 36 doanh nghiệp, thu lợi bất chính tổng số tiền 1.312.216.940 đồng. Bị cáo Thái Thị Phụng giữ vai trò giúp sức cho Cù Thị Mai Hương, Trần Mạnh Oai thực hiện bán 192 tờ hóa đơn GTGT không cho 45 doanh nghiệp, trong đó, Thái Thị Phụng trực tiếp liên hệ và bán 69 tờ hóa đơn cho 18 doanh nghiệp, thu lợi bất chính tổng số tiền 291.984.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, án sơ thẩm xét xử bị cáo Cù Thị Mai Hương về tội “Mua bán trái phép hóa đơn” theo điểm c, d, đ khoản 2 điều 203 Bộ luật hình sự; xét xử các bị cáo Trần Mạnh Oai, Thái Thị Phụng về tội “Mua bán trái phép hóa đơn” theo điểm d, đ khoản 2 điều 203 Bộ luật hình sự là chính xác.

2.2. Về mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt:

Các bị cáo Thái Thị Phụng, Trần Mạnh Oai, Cù Thị Mai Hương đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Trần Mạnh Oai được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tự thú quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Thái Thị Phụng được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có bệnh bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bị cáo Thái Thị Phụng có mẹ đẻ được hưởng chính sách như thương binh, bị cáo Cù Thị Mai Hương quá trình công tác được tặng nhiều giấy khen, bằng khen của tổng cục thuế, bị cáo Trần Mạnh Oai gia đình có hoàn cảnh khó khăn, đông con, vợ không có việc làm nên 3 bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Nhân thân của các bị cáo đều tốt.

Với tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo như trên, xét thấy mức hình phạt bản án sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là phù hợp, tương xứng, đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Cù Thị Mai Hương đã nộp được 500.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính, bị cáo Trần Mạnh Oai đã nộp thêm 800.200.000 đồng tiền thu lợi bất chính (trước khi xét xử sơ thẩm đã nộp 100.000.000 đồng), bị cáo Thái Thị Phụng đã nộp được 15.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính trong số tiền thu lợi bất chính mà bản án sơ thẩm đã tuyên tịch thu đối với các bị cáo, cho nên tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo đều có thêm tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do các bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cần căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự sửa án sơ thẩm giảm mức hình phạt cho bị cáo Cù Thị Mai Hương và áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cải sửa biện pháp chấp hành hình phạt, cho hưởng án treo, ấn định thời hạn thử thách tương xứng đối với các bị cáo Trần Mạnh Oai, Thái Thị Phụng cũng đủ nghiêm.

Bị cáo Trần Mạnh Oai có được số tiền thu lợi bất chính thông qua việc phạm tội là 1.312.216.940 đồng, quá trình điều tra Oai đã nộp trước 100.000.000 đồng, còn 1.212.216.940 chưa nộp. Do đó, án sơ thẩm quyết định tịch thu từ bị cáo Trần Mạnh Oai số tiền 1.312.216.940 đồng bao gồm 1.212.216.940 đồng chưa nộp và 100.000.000 đồng đã nộp trước là đúng với quy định tại điểm a khoản 1 điều 46; điểm b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự. Do đó, kháng cáo của Trần Mạnh Oai xin được giảm số tiền tịch thu không được chấp nhận.

[3]. Các vấn đề khác.

Các bị cáo Cù Thị Mai Hương, Trần Mạnh Oai, Thái Thị Phụng được khấu trừ số tiền đã nộp trước vào số tiền phải thi hành án.

[4]. Về án phí phúc thẩm: Các bị cáo Cù Thị Mai Hương, Trần Mạnh Oai, Thái Thị Phụng được chấp nhận kháng cáo cho nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên số tiền tịch thu nộp ngân sách nhà nước

đối với bị cáo Trần Mạnh Oai. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, các điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo, sửa án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo Cù Thị Mai Hương, cải sửa biện pháp chấp hành hình phạt cho các bị cáo Trần Mạnh Oai, Thái Thị Phụng.

Áp dụng điểm c, d, đ khoản 2, khoản 3 điều 203; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 17; điều 38; điều 58 BLHS đối với bị cáo Cù Thị Mai Hương.

Áp dụng điểm d, đ khoản 2, khoản 3 điều 203; điểm s, r khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 17; điều 38; điều 58, điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Mạnh Oai.

Áp dụng điểm d, đ khoản 2, khoản 3 điều 203; điểm s, q khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 17; điều 38; điều 58, điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Thái Thị Phụng.

Áp dụng điểm a khoản 1 điều 46; điểm b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự
Tuyên bố: Các bị cáo Cù Thị Mai Hương, Thái Thị Phụng, Trần Mạnh Oai phạm tội “Mua bán trái phép hóa đơn”.

Xử phạt Cù Thị Mai Hương 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/4/2024. Phạt tiền bổ sung Cù Thị Mai Hương 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Xử phạt Trần Mạnh Oai 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 36 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Phạt tiền bổ sung Trần Mạnh Oai 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Xử phạt Thái Thị Phụng 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 30 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Phạt tiền bổ sung Thái Thị Phụng 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Giao bị cáo Trần Mạnh Oai cho Ủy ban Nhân dân xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; bị cáo Thái Thị Phụng cho Ủy ban nhân dân phường Nam Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về biện pháp tư pháp và án phí:

Tịch thu từ bị cáo Trần Mạnh Oai số tiền 1.312.216.940 đồng (Một tỷ ba trăm mười hai triệu hai trăm mười sáu nghìn chín trăm bốn mươi nghìn đồng).

Khấu trừ cho Trần Mạnh Oai số tiền đã thi hành trước 900.200.000 đồng (Chín trăm triệu hai trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tiền số 0004167 ngày 05/8/2024, Biên lai thu tiền số 0004028 ngày 18/3/2025 và Biên lai thu tiền số

0004027 ngày 18/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh vào sổ tiền Trần Mạnh Oai phải thi hành án.

Khấu trừ cho Cù Thị Mai Hương số tiền đã thi hành trước 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) tại Biên lai thu tiền số 0004033 ngày 21/3/2025 và Biên lai thu tiền số 0004036 ngày 26/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh vào sổ tiền Cù Thị Mai Hương phải thi hành án.

Khấu trừ cho Thái Thị Phụng số tiền đã thi hành trước 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) tại Biên lai thu tiền số 0004035 ngày 25/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh vào sổ tiền Thái Thị Phụng phải thi hành án.

Các bị cáo Cù Thị Mai Hương, Thái Thị Phụng, Trần Mạnh Oai không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- PV06 - Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp;
- CA; VKS; TA; THA cấp sơ thẩm;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Ngọc Tùng